

Số: 42/2021/QĐST-HNGĐ

Bắc Giang, ngày 18 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2021/TLST-HNGĐ ngày 14/01/2021, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th - sinh năm: 1987
Địa chỉ: Thôn AB, xã TT, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

2. Bị đơn: Anh Đỗ Văn Th - sinh năm: 1984
Địa chỉ: Thôn AB, xã TT, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10/3/2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10/3/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Đỗ Văn Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Th có quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Đỗ Yến Y, sinh ngày 10/3/2015 và Đỗ Tiến M, sinh ngày 01/5/2019. Anh Đỗ Văn Th có quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Đỗ Yến Nh, sinh ngày 11/11/2009.

Về cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra xem xét do các đương sự không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Th đã nộp theo biên lai số AA/2018/0001814 ngày 14/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang. Hoàn trả chị Th 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND - VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP.Bắc Giang;
- VKSND TP.Bắc Giang;
- UBND xã TT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hằng